**ĐỀ TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2024 – 2025**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Khi đọc truyện Gasby vĩ đại của Scott Fitzgerald, tôi vô cùng thích thú với đoạn mở đầu: “Hồi tôi còn nhỏ tuổi, nghĩa là hồi dễ bị nhiễm các thói hư tật xấu hơn bây giờ, cha tôi có khuyên tôi một điều mà tôi ngẫm mãi cho đến nay: Khi nào con định phê phán người khác thì phải nhớ rằng không phải ai cũng được hưởng những thuận lợi như con cả đâu. Ông không nói gì thêm, nhưng vì hai cha con chúng tôi xưa nay vẫn rất hiểu nhau, mà chẳng cần nhiều lời nên tôi biết câu nói của ông còn nhiều hàm ý khác. Vì vậy tôi không thích bình phẩm một ai hết. Lối sống ấy đã mở ra cho tôi thấy nhiều bản tính kỳ quặc, nhưng đồng thời khiến tôi trở thành nạn nhân của không ít kẻ chuyên quấy rầy người khác”.*

*Tôi cũng rất thích một chi tiết trong truyện Doraemon, đó là một khi Nobita và Doraemon lạc vào một thế giới khác, bất cứ thế giới nào, thì ở nơi đó cũng xuất hiện những nhân vật có nhân dáng tương tự Nobita, Xuka, Xeko, Chaien… nhưng tính cách lại rất khác. Điều đó luôn khiến tôi mỉm cười.*

*Cuộc sống này cũng vậy… Ở đâu đó ngoài kia là những người có thể giống ta. Ở đâu đó ngoài kia là những người có thể rất khác ta. Có người ưa tụ tập với bạn bè. Có người mải mê rong chơi. Có người chỉ thích nằm nhà để đọc sách. Có người say công nghệ cao. Có người mê đồ cổ. Có người phải đi thật xa đến tận cùng thế giới thì mới thỏa nguyện. Có người chỉ cần mỗi ngày bước vào khu vườn rậm rạp sau nhà, tìm thấy một vạt nấm mối mới mọc sau mưa hay một quả trứng gà tình cờ lạc trong vạt cỏ là đủ thỏa nguyện rồi. […]*

*Chúng ta vẫn thường nghe một người tằn tiện phán xét người khác là phung phí. Một người hào phóng đánh giá người kia là keo kiệt. Một người thích ở nhà chê bai kẻ khác bỏ bê gia đình. Và một người ưa bay nhảy chê cười người ở nhà không biết hưởng thụ cuộc sống… Chúng ta nghe những điều đó mỗi ngày, đến khi mệt mỏi, đến khi nhận ra rằng đôi khi phải phớt lờ tất cả những gì người khác nói và rút ra một kinh nghiệm là đừng bao giờ phán xét người khác một cách dễ dàng.*

 (*Nếu biết trăm năm là hữu hạn*, Phạm Lữ Ân, NXB Hội nhà văn, 2013)

**Thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5** (trình bày ngắn gọn):

**Câu 1.** Nêu luận đề của văn bản.

**Câu 2.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 3.** Theo anh/chị, tại sao trong cuộc sống: “*người tằn tiện phán xét người khác là phung phí, người hào phóng đánh giá người kia là keo kiệt, người thích ở nhà chê bai kẻ khác bỏ bê gia đình, người ưa bay nhảy chê cười người ở nhà không biết hưởng thụ cuộc sống”*?

**Câu 4.** Nêu tác dụng của những bằng chứng được sử dụng trong văn bản.

**Câu 5.** Anh/Chị có đồng ý với thái độ: *“phớt lờ tất cả những gì người khác nói”* khi bị chê bai, phán xét không? Vì sao?

**II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) bày tỏ ý kiến của anh/chị về tầm quan trọng của hành động đối với tuổi trẻ.

**Câu 2 (4,0 điểm)**

Anh/Chị hãyviết bài văn (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá tâm trạng của nhân vật trữ tình trong đoạn thơ sau:

*(1)Em ơi! Buồn làm chi*

*Anh đưa em về sông Đuống*

*Ngày xưa cát trắng phẳng lì*

*(2)Sông Đuống trôi đi*

*Một dòng lấp lánh*

*Nằm nghiêng nghiêng trong kháng chiến trường kì*

*Xanh xanh bãi mía bờ dâu*

*Ngô khoai biêng biếc*

*Đứng bên này sông sao nhớ tiếc*

*Sao xót xa như rụng bàn tay*

*(3)Bên kia sông Đuống*

*Quê hương ta lúa nếp thơm nồng*

 *Tranh Đông Hồ gà lợn nét tươi trong*

*Màu dân tộc sáng bừng trên giấy điệp*

*(4)Quê hương ta từ ngày khủng khiếp*

*Giặc kéo lên ngùn ngụt lửa hung tàn*

*Ruộng ta khô*

*Nhà ta cháy*

*Chó ngộ một đàn*

*Lưỡi dài lê sắc máu […]*

(Trích *“Bên kia sông Đuống*”, Hoàng Cầm; *“Thơ Hoàng Cầm*”, NXB, Hội nhà văn, 2011)

\* ***Chú thích:***

 **Nhà thơ Hoàng Cầm (1922-2010)**, tên thật là Bùi Tằng Việt, quê gốc làng Lạc Thổ, thị trấn Hồ, Thuận Thành, Bắc Ninh, là một tên tuổi lớn trên văn đàn Việt Nam hiện đại thế kỷ XX, được mệnh danh là nhà thơ của vùng đất Kinh Bắc (Bắc Ninh). Thơ ông hấp dẫn các thế hệ bạn đọc khác nhau, vì ngoài những tìm tòi cách tân về nghệ thuật, ông vẫn giữ cho riêng mình một vốn ngôn ngữ và hình ảnh đặc trưng Kinh Bắc, độc đáo, tài hoa.

 **Bài thơ “Bên kia sông Đuống” ra đời vào tháng 4/1948** và được đăng lần đầu tiên trên báo “Cứu quốc”. Sông Đuống chia tỉnh Bắc Ninh ra làm 2 phần, Nam (hữu ngạn), Bắc (tả ngạn). Quê hương của Hoàng Cầm ở bên này hữu ngạn sông Đuống. Khi giặc Pháp chiếm đóng vùng đất này thì Hoàng Cầm đang công tác văn nghệ ở Việt Bắc. Hay tin giặc tàn phá quê hương mình, ông xúc động viết một mạch từ 12 giờ đêm đến gần sáng bài thơ nói trên với tâm trạng “căm giận và thương cảm sâu sắc”.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
|  | **1** | - Luận đề của bài viết: Đừng bao giờ phán xét người khác một cách dễ dàng*Hướng dẫn chấm:**- Trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm*  | 0,5 |
| **2** | Phương thức biểu đạt chính: nghị luận*Hướng dẫn chấm:**- Trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm*  | 0,5 |
| **3** | Trong cuộc sống: “*người tằn tiện phán xét người khác là phung phí, người hào phóng đánh giá người kia là keo kiệt, người thích ở nhà chê bai kẻ khác bỏ bê gia đình, người ưa bay nhảy chê cười người ở nhà không biết hưởng thụ cuộc sống”*, vì:- Những người tằn tiện, người hào phóng, người thích ở nhà, người ưa bay nhảy tự thấy mình là tốt, là chuẩn mực và khi thấy những người khác không giống mình thì mặc nhiên cho rằng người ta đáng bị chê bai, phán xét - Họ đã đem định kiến cá nhân áp đặt lên người khác,…*Hướng dẫn chấm:**- Trả lời được 2 ý thuyết phục: 1,0 điểm**- Trả lời được 1 ý thuyết phục: 0,5 điểm**HS có cách diễn đạt tương đương, thuyết phục vẫn cho điểm tối đa* | 1,0 |
| **4** | - Nêu khái quát những bằng chứng được tác giả sử dụng trong văn bản:- Đoạn mở đầu của truyện Gasby vĩ đại của Scott Fitzgerald; - Chi tiết Nobita và Doraemon lạc vào một thế giới kháctrong truyện Doraemon.- Tác dụng: + Tạo sự sinh động, tăng tính thuyết phục cho bài viết.+ Bày tỏ quan điểm của tác giả: Mỗi người có quan điểm, lối sống khác nhau. Vì vậy, không áp đặt quan điểm, cách sống của mình để phán xét người khác.*Hướng dẫn chấm:**- Nêu được 2 bằng chứng: 0,25 điểm**- Trả lời được ý 1 của phần tác dụng: 0,25 điểm**- Trả lời được ý 2 của phần tác dụng: 0,5 điểm**HS có cách diễn đạt tương đương, thuyết phục vẫn cho điểm tối đa* | 1,0 |
| **5** | **\* Gợi ý:** **Đồng ý:** *- “Phớt lờ tất cả những gì người khác nói”* khi bị chê bai, phán xét chính là cách giữ lấy ý kiến chủ quan để được sống là chính mình;- *“Phớt lờ tất cả những gì người khác nói”* khi bị chê bai, phán xét chính là không để bản thân lung lay vì sự áp đặt định kiến của người khác lên chính mình; - *“Phớt lờ tất cả những gì người khác nói”* khi bị chê bai, phán xét là tin vào chính mình, hiểu mình, yêu thương mình,… **Không đồng ý:** **-** Bản thân mỗi người không phải luôn hoàn hảo, sự chê bai, phán xét của người khác chính là một góc nhìn khách quan soi chiếu lên mình, giúp ta xem xét lại bản thân để điều chỉnh những gì chưa phù hợp, để trở nên hoàn thiện hơn; - Con người là tổng hòa của các mối quan hệ xã hội, mỗi chúng ta không sống một mình mà luôn phải sống giữa mọi người, ta không thể chỉ sống cho riêng mình theo cách riêng mình mà cần phải biết lắng nghe và sẵn sàng đón nhận kể cả những chê bai, phán xét để trưởng thành,… **Vừa đồng ý vừa không đồng ý:** Kết hợp lí lẽ 2 hướng trên*Hướng dẫn chấm:**- HS bày tỏ quan điểm: Đồng ý/không đồng ý/kết hợp cả hai* (0,25 điểm)*- HS lí giải quan điểm hợp lí, thuyết phục* (0,75 điểm)*.* | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **6,0** |
|  | **1** | Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) bày tỏ ý kiến của anh/chị về tầm quan trọng của hàng động đối với tuổi trẻ.  | ***2,0*** |
| *a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn:* Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận* Tầm quan trọng của hàng động đối với tuổi trẻ. | 0,25 |
| *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:* \*Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý:- Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề: tầm quan trọng của hành động.- Thể hiện quan điểm của người viết về sự cần thiết phải tôn trọng sự khác biệt. Có thể theo một số gợi ý sau:- Hành động là yếu tố quan trọng tạo nên thành công cho con người. Bởi hành động sẽ giúp ta thực hiện được ý tưởng, ý nguyện, điều mình mong muốn. Nếu không hành động, sẽ chẳng có thành quả nào xuất hiện, ý tưởng chỉ là ý tưởng, ước mơ chỉ là ước mơ. - Hành động là khả năng cần thiết giúp con người chiến thắng chính mình: chiến thắng sự trì trệ, thụ động, nỗi sợ hãi của bản thân và có được sự năng động, nhạy bén, linh hoạt khi va chạm với cuộc sống. - Hành động còn giúp ta kiểm nghiệm hiểu biết, năng lực cũng như những tích lũy về mọi mặt của bản thân để có hướng điều chỉnh, hoàn thiện chính mình. - Hành động chứng tỏ ta đang sống mạnh mẽ, tích cực và ý nghĩa. Bởi trong ý nghĩa sâu xa, hành động là cách ta đóng góp giá trị và khẳng định sự hiện diện ý nghĩa của mình giữa cuộc đời. - Khả năng hành động giúp con người, nhất là người trẻ tuổi có thể hòa nhập với thế giới trong xu thế toàn cầu hóa: không bị lạc hậu, lỡ nhịp và bị bỏ lại phía sau.- Tuổi trẻ chỉ có một lần, thời gian qua là không trở lại. - Học phải đi đôi với hành; phải hành động, phải thực hành thì kiến thức của ta mới khá lên.+ Phê phán những người không hành động, luôn sợ hãi và không dám hành động. - Khẳng định lại quan điểm đã trình bày: \* Sắp xếp được hệ thống ý hợp lí theo đặc điểm bố cục của đoạn văn. | 0,5 |
| *d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:*- Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý.- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. | 0,5 |
| *đ. Diễn đạt:*Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. | 0,25 |
| e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ  | 0.25 |
|  | **2** | Viết bài văn (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá tâm trạng của nhân vật trữ tình trong một đoạn thơ bài “Bên kia sông Đuống” (Hoàng Cầm) | ***4,0*** |
| *a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài*Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận văn học | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*Tâm trạng của nhân vật trữ tình trong một đoạn thơ “Em ơi …về đâu” | 0,5 |
| *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:* - Xác định được các ý chính của bài viết- Sắp xếp được các ý theo bố cục hợp lí ba phần của bài văn nghị luận.\* Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề.\* Triển khai vấn đề nghị luận: **/ Phân tích vấn đề nghị luận**: Tâm trạng của nhân vật trữ tình khi nghe tin quê hương bị giặc tàn phá:- Hồi tưởng, nhớ thương về quá khứ bình yên, tươi đẹp của quê hương Kinh Bắc:+ Dòng sông Đuống trong trẻo, êm đềm, duyên dáng*: một dòng lấp lánh, nằm nghiêng nghiêng…*+ Những bờ bãi màu mỡ, phì nhiêu, ngập tràn sự sống: *xanh xanh, biêng biếc…** Xót xa, đau đớn trước thực tại quê hương khi bị giặc chiếm đóng:

+ Cảm giác bàng hoàng, thương xót: *sao nhớ tiếc, sao xót xa*…+ Nỗi đau đớn tột cùng: *như rụng bàn tay*…- Tự hào về những giá trị văn hóa truyền thống của quê hương: *lúa nếp thơm nồng, tranh Đông Hồ, màu dân tộc*- Niềm căm phẫn khi quê hương bị tàn phá: Hiện thực quê hương được thể hiện qua những từ ngữ, hình ảnh gợi hình, gợi cảm; các biện pháp tu từ (liệt kê, điệp, đối): *khủng khiếp, ngùn ngụt lửa hung tàn, ruộng khô, nhà cháy…***/ Đánh giá.*** Nghê ̣thuât: thể thơ tự do, sử dụng từ ngữ, hình ảnh, chất liệu văn hóa Kinh Bắc; các biện pháp tu từ: so sánh, điệp, liệt kê…
* Thể hiện tình yêu với quê hương đất nước; tạo nên vẻ đẹp riêng của thơ Hoàng Cầm…

\* Khẳng định lại quan điểm cá nhân đã trình bày và rút ra bài học cho bản thân  | 1,0 |
| *d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:*- Đảm bảo cấu trúc: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.- Triển khai ít nhất được hai luận điểm để làm rõ vấn đề nghị luận.- Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. | 1,5 |
| *đ. Diễn đạt*Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | **10,0** |